DÉPOT LÉGAL

NĂM THỨ SÁU SỐ 475 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年三月初一日 — NGÀY THỨ TƯ 6 AVRIL 1932

● GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3,50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN 聲 民

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN ĐÌNH-PHIÊN
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy
BÁO-QUÁN Số 193, đường Đông-ba Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN - Huế

Trị được nước nhà thì không ai dám khinh.
(Mạnh-Tử)

DÉPOT LÉGAL N° A.108

NHỮNG CÁCH XÂM LƯỢC
trên thế-giới

(Tiếp theo)

Cái gương nước Nhật đối phó với chánh sách xâm lược nước ngoài

Hai cái gương trên, nước Tàu với nước ta và liệt cường với nước Tàu là nói cách xâm lược của kẻ đi xâm lược. Còn cái gương nầy là nói nước bị xâm lược mà ngăn được cái hại xâm lược.

Nước ta bị nội thuộc người Tàu một lối, ta cũng nhiều phen phòng nhàn ngăn đón, trầy trật trầy trượt, tuy sau cũng thoát ly được ky-ách của họ, song còn phải tuế cống thọ phong, chịu phần làm phiên thuộc của họ. Đến ngày có nước Pháp sang bảo hộ mới thoát hẳn. Còn nước Tàu với liệt cường, cái tên vẫn còn là nước có chủ quyền, song kỳ thiệt phạm vy xâm lược của người ngoài bao bọc gần khắp các nơi biên giới, phụ-đầu và hải-ngạn, hiện ngày nay còn dương lôi thôi, đều chưa thoát khỏi cái họa xâm lược. Duy có Nhật-bản thì khác hẳn:

Đầu tiên thì bị võ lực triều Nguyên triều Thanh hà hiếp lăng nhục; thứ nữa thì bị võ lực người Âu Mỹ xông tới hoành hành. Văn hóa thì trừ một ít thần thoại ra, chẳng có gì hết, nào văn hóa nước Tàu, nào văn hóa Ấn-độ tràn vào trong nước mà người nước học theo; sau lại thêm văn hóa Âu-tây cũng một mực kéo tới. Chánh trị thì theo lối khuôn mẫu phong kiến của người Tàu. Kinh tế thì ở riêng mấy hòn đảo ngoài biển, không quen thuộc với ai. Đến ngoại giao thì chỉ một nước Tàu đã thì cho biết bao nhiêu đều nhục

(Trước Trung Nhật chưa đánh nhau, Y đằng sứ thần Nhật sang Thiên-tân ra mắt Lý-hồng Chương Thủ-tướng nước Tàu, chầu chực mấy ngày, đến khi yết kiến còn bị khinh rẻ. Sau trận Trung Nhật, Lý sang Nhật giảng hòa. Y-đằng làm Thủ tướng Nhật, có câu nói hở giận rằng: Ngày trước tôi sang Thiên-tân ra mắt Lý-trung-Đường (tức Hồng-Chương), oai vọng tôn nghiêm, đến nay tôi còn kinh sợ! Lại một lần ở Trường-kỳ, lính cảnh sát Nhật đánh người Tàu, chính phủ Tàu can thiệp, buộc lính cảnh sát Nhật không được đeo gươm, người Nhật tức mình hạ lệnh cả toàn lính cảnh sát không đeo gươm, đến sau duy tân mới đeo gươm lại. Đó là chưa kể những đều lăng nhục của các nước Âu Mỹ)

Thế mà người Nhật có cái chí khí phát phẫn tự cường, chăm lo việc tự trị, từ lúc lập quốc cho đến ngày nay, không ai lấy được một mảnh đất của họ. Võ lực bạc nhược thì họ gắng làm cho võ lực mạnh lên; văn hóa không có thì họ đào tạo ra văn hóa; cho đến chánh trị, kinh tế ngoại giao, hễ cái gì ở nước ngoài mang đến làm lợi khí xâm lược mà đè nén lên mặt với họ, thì họ cố sức bắt chước mà làm cho kỳ được (người Âu phê bình người Nhật cho là một dân tộc hay bắt chước). Không những bắt chước mà thôi, lại làm có cái hơn người ta nữa kia. Không kể xa trên, chỉ trong thì giờ 30 năm duy tân, một vọt theo chưn Âu Mỹ, chẳng những người ngoài không xâm lược được họ mà họ còn trở lại đi xâm lược kẻ khác. Một trận đánh Tàu, một trận đánh Nga, làm cho liệt cường ghé mặt, nay lại toan chiếm lãnh Mãn-châu mà thiệt hành cái chánh sách bá đồ toàn cả thế giới, hùng vỹ là ngần nào! Đấy là cái gương đối phó với cái họa xâm lược.

Xem chuyện kể trên, thấy rõ ràng cuộc sinh tồn cạnh tranh trên đời, không sao tránh được cái nạn xâm lược, mà xâm lược vẫn có lắm cách. Song phàm dân tộc và quốc gia nào mà nội lực đầy đủ thì sức ngoài không tràn vào được, dầu có gặp sự xung đột, bị càng làm cho tăng thêm cái sức tự vệ mà không tổn hại gì. Thứ nữa, nội lực dầu thua kém mà nặng lòng ái quốc, biết cách sửa đổi, sắp đặt cơ sở nội trị cho hợp với thời thế và hoàn cảnh mà hăng hái làm tới, thì cái nhịp xâm lược của người ngoài, trở thành bài học khôn cho mình (như nước Xiêm-la v. v.); nghĩa là đầu tiên mình vẫn không bằng người ta, sau nhờ sức tự cường tự phấn của dân tộc, gắng bước theo người, rút cục người ta có cái gì mình cũng có cái nấy, dầu không xâm lược ai mà cũng đủ sức tự vệ, không ai xâm lược được mình. Trái lại, an thời trông vận, cứ ngồi ôm cái cục hủ bại lưu truyền xưa nay, không lo đổi cũ theo mới mà ngồi nhìn những tấn kịch xâm lược mới mẻ kia, như trông vào rừng rậm, như ngó ra biển khơi, không biết bờ bến đâu đâu mà cứ đổ cho thời thế, thì ở đời cạnh tranh sinh tồn nầy có mong gì có ngày ngóc đầu giậy được.

Tấn kịch Mãn-châu hiện thời ở nước Tàu, không khác gì một tấm súc ảnh (bóng thu nhỏ) của lịch sử xâm lược trên thế giới cả và hoàn cầu từ xưa đến nay vậy. Cuộc đời như bàn cờ mà bàn cờ nầy đủ cả mọi nước cơ cảnh. Ai là kẻ bàng quan, không sáng mắt ra sao?

(HẾT)

Sử-bình-Tử

CHUYỆN LẠ

SỨC MẠNH CỦA GIÓ

I. — Thổi tàu lên khô đến 50 thước; xoay thành cây cột sóng

Ai cũng biết «gió» là cái sức chuyển vần lay động do không khí nóng lạnh sưa nhặt mà sinh ra, lắm khi thành ra tố, bão, làm họa cho loài người như chìm tàu ngã nhà, làm tan nát những vùng mà gặp cái luồng gió gớm ghê ấy đi qua. Theo như một nhà hàng hải đã kinh nghiệm thì trong cơn giông tố, sức gió đi mau đến 150 và 120 nghìn thước tây, trong một giờ. Luồng gió như thế, ở trên đất thì tróc cả cây to, đổ cả nhà lớn, mà ở mặt biển thì đưa ngọn sóng lên cao đến 3, 4 thước là thường, mà có xứ lại cao hơn nữa. Như ở miền Nam-hải (Mer du Sud) gió đưa ngọn sóng lên 10, 15 thước kia. Ở đảo Martinique có một chiếc tàu bị ngọn sóng đưa cả cột buồm và hành khách lên đến thành phố Saint Pierre. Cũng trong hòn đảo ấy có một lần một chiếc tàu bị gió thổi đưa vào trong đất đến 50 thước, bên kia một cái nổng cách biển, nước không vào đến bao giờ.

Thường thường các luồng gió đi theo cơn bão tố hay xoay thành vòng tròn, ta gọi là gió trốc (旋 風 gió đủ cả bốn mặt). Người ta đã gặp trận bão ấy ở đảo Bermudes (đảo ở Đông-Bắc Đại-Tây-Dương). Đầu tiên người ta thấy trên mặt biển trong vùng chung quanh độ 300 thước, sóng biển dồn vun lại một cách rất chóng; chính trên vùng ấy có đám mây đen, ngọn sóng ấy xoay tròn mà tuông vuột lên đám mây đen kia, thành một cái cây cột sóng, lúc bấy giờ nước sôi và lên hơi nghi ngút, rồi cây cột sóng kia nổ một tiếng và ngã ầm xuống. Đi tàu mà gặp cột sóng ấy người ta xem như rặp giặc, dùng đến súng lớn mà bắn cho nó bể, hoặc đứt đoạn ra, vì khi cột sóng ấy ngã xuống có thể chìm cả tàu chớ không chơi. Chuyện trên thấy chép trong sách Lecture courante của ông Guyau. Ở ta ký giả nhớ như bản sách «Thói thực ký văn» của ông Trương-quốc-Dụng có một chỗ nói thứ gió xoay ấy: ở giữa đồng ruộng mà gió xoay nước lên thành hình cây cột (旋風成柱形), tức là thứ gió nói trên. Lại chúng ta thường thấy đám mây đen thòng vòi xuống biển rồi có trận mưa to, người mình quen gọi là rồng lấy nước, chắc cũng một loại gió ấy chớ chẳng có rồng cọp gì.

Hải-Âu

Bán cổ-phần

Hiện ở bản Công-ty có người khai bán 10 cổ phần, mỗi cổ giá 20$00. Ngài nào muốn mua mấy cổ, xin gởi thơ cho bản Công-ty biết.

Huỳnh-Thúc-Kháng
Công-ty

CHUYỆN ĐỜI

Đã chịu chừa cái nào làm quan chưa?

Người ta thường hay trách sĩ phu ta hồi Hán-học còn thạnh hành, sao có chỉ ôm ấp một cái mục đích độc nhứt là mục đích làm quan. Mà thật vậy, cái sở học của sĩ phu ta theo lối cổ thì không đem ra ứng dụng vào việc gì giúp sống cho người được cả. Nông không làm được vì thể chất của con nhà nho ốm yếu bạc nhược không sao kham nổi; công, thương, thì sĩ-phu cũng cho là tầm thường không cần để ý xem xét. Vì vậy nên cơm là đồ ăn hằng ngày, áo quần là đồ che thân, và các sự cần kíp do sự giao dịch mà có, thì anh học trò kia tọa hưởng mà không hề nhúng tay đến. Ngày nay tây học đã bổ vào chỗ khuyết điểm ấy: hễ trong đời người cần kíp những gì, có bao nhiêu nghề nghiệp, thì trong học-giới cũng có đủ bấy nhiêu khoa học chuyên môn; nào khoa y-học, khoa công chánh, cho đến khoa canh-nông, khoa thương mãi...không sót một khoa nào. Ai muốn làm thầy thuốc thì vào trường y-tế, ai muốn giạy học thì vào trường sư-phạm, ai muốn ra vẽ kiểu cất nhà thì vào học ban kiến-trúc v.v... Nhưng đó là những người đã học được vài cái bằng cấp rồi mới thi vào các trường ấy; ngoài ra nếu học lực còn kém mà cũng muốn làm các việc ấy, thì cũng còn có thể được; là làm các việc phụ thuộc, ít quan trọng, chỉ phải tập sự trong một lối là đủ.

Nhưng khốn cho người mình họ có chịu chuyên tập các nghề nghiệp như vậy đâu! mà họ cũng cứ bo bo đừ cái nào làm quan mà ta trách cho sĩ phu thuở trước, mới là quái. Học nghề, làm được rồi, mà sau lại nẩy ra cái ý muốn đi làm quan, những cái lối phường chèo như vậy, ở xã hội ta thường thấy luôn. Như một anh chàng nọ học lực không đầy một bụm tay, đương lúc đầu còn dễ kiếm ăn xin vào làm được ngạch bưu-chánh, khòm lưng đánh lốp đốp trong nhà giây thép cả ngày. Thì giờ thấm thoát mỗi ngày mỗi ăn lương lên, hồi trước làm thầy thông mà ngày nay chàng ta nghiễm nhiên làm ông... quan. Nhưng hễ làm công lâu năm, thì lương lớn, chớ có đòi chi cái địa vị của thầy thông đâu! Thế mà anh chàng nọ cũng xưng quan, xưng quyền, ai đến mua măng-đa, gọi bằng thầy thì không chịu! khổ chưa! Rồi anh ta còn muốn lăm le xin đi hành chánh nữa kia! Gần trót một đời bo bo với cái giấy băng xanh trên máy giây thép, thì đi ra hành chánh thế nào chớ? Cái lối chuyên nghề bên thái tây ích lợi dường kia, mà đem qua thi hành bên mình cũng không khỏi cái nào ngây sĩ đê tiện của một hạng người làm trở ngại. Khốn nạn!

Những người thích làm việc không phải phận sự của mình như vậy, ngoài cái mục đích làm quan, mà họ muốn đạt do một con đường cù queo, họ lại còn một cái mục đích khác, tức là cái mục đích ăn tiền.

Để cho người ta khỏi nói rằng Lạc-nhân nói bướng, xin dẫn ngay cái ví dụ quan huyện Mộ-đức (Quảng-ngãi) để chứng mấy lời nói trên. Quan huyện Mộ-đức chẳng ai đâu lạ, chính là thầy giáo học Đỗ văn Xáng ở Quảng ngãi. Lúc năm ngoái, khi thầy bỏ cái chức gõ đầu trẻ mà nhận làm cha mẹ dân huyện Mộ đức, thì cả dân hạt ấy đều mừng thầm vì được một quan huyện ở trong giáo giới bước ra, mà xưa nay người trong giáo giới phần nhiều là người đáng làm khuôn mẫu. Thế mà... nào ngờ...! Quan huyện mới hành chánh làm sao không biết chỉ trong mấy tháng mà tại tòa đã nhận một xấp đơn của dân kiện quan tham nhũng, làm cho vừa rồi quan phải bị triệt về hậu cứu. Trước đây — việc cũng còn sốt giẻo — quan phủ Thân trọng Dược sơ sơ sao đó mà đã đổi áo mão đi về làm tên dân trắng, vừa rồi quan phủ Hồ đắc Bích lại phải đòi về tỉnh Bình thuận để vấn tội, nay không biết quan huyện Xáng sẽ ra sao thì chưa rõ.

Đã chịu chừa chưa cái nào làm quan?

Lạc-nhân

Y KHOA THƯỜNG THỨC

Chứng thủng

Thủng là một chứng, chớ không phải là một bệnh. Chứng nghĩa là dấu hiệu của một bệnh.

Thế nào là thủng?

Da và thịt sưng to lên, lấy ngón tay ấn thì thủng xuống, thế là thủng. Ít thì bàn chân và ống chân (nhất là phía trong ống chân); thủng khá thì thêm thủng ở trên mặt (nhất là ở hai mí mắt bên trên); nhiều thì thêm ở bàn tay; nặng thì thêm cả thân-thể.

Có ba trường hợp sinh ra chứng thủng: thận đau, tim đau, hay khi huyết suy đồi.

Thận ở trong thân thể tựa như một cái máy lọng. Bao nhiêu những vật ta ăn uống vào mà không cần cho sự tu bổ thân thể nữa đều bởi cái máy lọng ấy theo nước tiểu mà ra ngoài thân thể. Trong các chất ta thường dùng hằng ngày, một chất tối cần cho sự tu bổ thân thể là chất muối. Ngày nào, ít hay, nhiều, ta cũng có ăn muối (nước mắm, cá thịt kho v. v.). Muối ta ăn vào khi thì nhiều khi ít, nhưng số muối cần dùng cho thân thể trong mỗi ngày thì nhứt định. Thí dụ như một ngày ta ăn cả thảy 30 grammes muối, nhưng số muối nhứt định cần cho sự tu bổ thân thể chỉ có 10 grammes. Như thế, thừa ra đến 20 grammes. Hai chục grammes thừa đó, thải bởi nơi thận mà ra ngoài thân thể. Phỏng thận có bệnh, thì số muối thừa ra đó không đi ra ngoài được, cũng như máy lọng bị tắc lỗ lọng mà phải nằm lại trong thân thể, nghĩa là trong da và trong thịt của ta. Muối nằm lại đó sinh ra đều gì? Nguyên chất muối ở trong thân thể người có một tư cách rất lạ: nó ở đâu, nó cũng gọi nước đến với nó. Thí dụ như trên bàn tay có 7 grammes muối đọng lại; 7 grammes ấy gọi ngay đến nơi bàn tay một lít nước. Vì có nước đến như thế cho nên nơi bàn tay sưng to lên, sưng lên nhưng mềm, lấy ngón tay ấn thì thủng xuống. Chứng thủng sinh ra bởi bệnh của thận, nguyên do là thế.

Máu luân hồi khắp được cả thân thể là nhờ trái tim. Khi trái tim tóp lại, thế là máu ở trái tim chạy ra khắp thân thể, khi trái tim nở ra, thế là máu ngoài thân thể chảy vào lại trong trái tim. Trong một phút, trái tim tóp lại nở ra như thế độ 60 lần; thế là mỗi một phút, máu luân hồi đến 60 lần.

Phỏng trái tim có bệnh, sự tóp lại nở ra không được lanh nhẹn, thì sự luân hồi của máu ắt phải bị ngăn trở. Bị ngăn trở nghĩa là khi trái tim tóp lại, máu ở trái tim chạy ra ngoài không hết; hay là khi trái tim nở ra, máu ở ngoài toàn thể chạy vào trái tim không hết. Như máu ở ngoài thân thể chạy vào tim không hết, thế là trong da, trong thịt ắt phải có máu đọng lại. Nói cho đúng thì không phải máu đọng mà chính chất nước trắng (Sérum) của máu đọng lại. Nguyên trong máu có nhiều chất: hột máu trắng, hột máu đỏ (làm ra màu đỏ của máu) và một thứ nước trắng. Nếu máu nằm ứ lại ở chân tay ta thì hột máu trắng và hột máu đỏ vì to quá chun ra ngoài huyết quản không được, chớ thứ nước trắng ấy, chun ra ngoài được. Thứ nước ấy, chun ra ngoài huyết quản đến nằm trong da, trong thịt, bắt da thịt phải thủng.

Cớ thứ ba sinh ra thủng là khi huyết suy đồi. Khi nào vì một bệnh gì hay một cớ gì mà một số thuộc về tế bào của thân thể sinh dưỡng không được thường, như thế ta có thể nói rằng khi huyết suy đồi. Sinh dưỡng của tế bào bị ngăn trở thì tế bào sinh bệnh, to lên, dỉ nước ra, nước ấy đọng lại nhiều làm ra chứng thủng. Những người mắc bệnh sốt rét lâu ngày không trị mà sinh thủng, những người già yếu mà sinh thủng, những người thiếu ăn mà sinh thủng, như thường thường ta hay thấy ở thôn quê ta, trong mấy tháng đói khổ gần đây, thủng cách ấy là vì khi huyết suy đồi cả.

Bởi nguyên nhân sinh ra chứng thủng khác nhau như thế, cho nên phép trị chứng thủng có nhiều cách. Đây tôi không có ý đem hết các cách trị thủng nói ra cho minh bạch, tôi chỉ có ý bàn đôi ba điều vệ sinh cần thiết nên biết thôi.

Trị bệnh thủng thường hay bắt người bệnh nhịn ăn đồ mặn. Bởi như thế là vì thủng bởi thận hư, có muối đọng lại trong da thịt, như ở trên đã nói. Người bệnh không ăn đồ mặn (muối), nhưng số muối cần cho sự tu bổ thân thể người bệnh, thì nhứt định ngày nào cũng phải có. Vậy trong mấy ngày không ăn đồ mặn đó, thân thể lấy muối đâu mà tu bổ? Lấy muối đọng lại trong da thịt, chớ lấy ở đâu! muối ấy dần dần lấy hết, thì nước theo muối

(Xem tiếp trang 3 cột 6)

Y-sĩ Trần-đình-Nam

VẬN-VĂN

Nhà nông nghèo ở thôn quê

Gà gáy đầu,
Chồng vác cày đi mở trâu.
Gà gáy thứ hai,
Vợ dậy nấu nước và đan khoai.
Gà gáy thứ ba,
Mai cuốc đồ trạc, cả nhà càng nhau ra;
Trên trời dưới đất giữa đồng rộng.
Ruộng có bao nhiêu! mấy sào giống!
Cha phải bờ, con lấp cống,
Đàn ông cày bừa, đàn bà cấy mộng.
Nắng chan chan giữa tròn bóng,
Mắt mũi do quần bùn chất đống.
Tối lại trời đen mò, tát nước gàu-dai thở hà hộng,
Mồ hôi nước mắt trộn làm phân.
Làm nhọc như thế bao giờ được ăn!
Quanh năm một lần và hai lần.
Mưa hòa gió thuận còn có phần,
Rủi gặp chuột, sâu keo, cào cào, hạn, lụt bão, ôi thôi nhăn răng!
Chỉ có chừng nớ,
Phần thuế xâu, phần công nợ, phần thì nuôi con nuôi vợ.
Đêm nằm gác tay trên trán chỉ than thở.
Kia! cơm trắng cá tươi, xôi dừa chiên mỡ,
Ai là nhà sang với nện chợ?

Minh-Viên

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

TAI MẮT VỚI TRÍ NÀO

(Một người thanh niên với một ông quan hưu nói chuyện)

Người đời nhờ có những đều tai nghe mắt thấy, dần dần du nhập trong gân óc mà trí nảo một ngày một mở mang. Rồi mà mang cái tật đui và điếc thì tất nhiên trọn đời phải chịu phần ngu ngốc; lẽ ấy cố nhiên. Song nếu bạ gì cũng xem, cũng nghe, không biết phân biệt đều phải đều trái, hoặc những đều nghe thấy không biết đánh dấc cửa để cho nó ngấm thấm dung hòa mà vào nơi tai mắt, chỉ đem cung cấp tài liệu cho đầu lưỡi và lỗ miệng, làm mõi làng bán rao, thì phạm vào cái bệnh «vào tai ra miệng» cùng «nghe đường nói chợ» (入耳出口. 道聽途說); nghe thấy dầu nhiều rộng đến đâu, mà cái nảo trống không, cứ hoàn trống không, không có chút gì gọi là bổ ích cả.

Chúng ta sinh gặp cái đời khoa học thạnh hành nầy, cơ khí và quang học điện học... giúp ích cho sự nghe thấy, rất là xa rộng và mau chóng; hạnh phước của tai mắt chúng ta hơn ông bà ta xưa nhiều. Nếu sự «nhiều» ấy mà không biết dùng cho nhằm đường, nó chỉ làm rối loạn cái nảo ta mà không khỏi sinh ra những đều lầm lạc. Trong chỗ lầm lạc ấy có một đều quan trọng nhứt là «*Nói việc người mà quên dứt việc mình*». Xin thuật lời của một cậu thanh niên cùng một nhà hàn học nói chuyện như dưới:

Cậu X có một người bạn cùng học ở trường lớn thành phố nọ. Người bạn là con một ông quan hưu, nguyên nhà hàn học có tiếng nầy đã gần 70 tuổi (Ông nầy nhân không hợp với đời mà bỏ quan về, chớ không phải đến tuổi phải về, hoặc bị đuổi cách như ai kia, nên có danh vọng mà người ta kính phục nhiều). Nhân dịp tết nầy, người bạn về thăm nhà, cậu X cũng đi và có mang một ít tờ báo theo xem. Tới nhà, chào hỏi vui mừng và cơm nước xong, trong khi hầu chuyện với cụ già, cậu dở chuyện Trung Nhật xung đột ra nói cho cụ nghe. Cụ hỏi: — Chuyện mới đây hay là chuyện trên 30 năm kia?

Cậu X — Thưa, chuyện Mãn-châu đã mấy tháng nay, còn chuyện Thượng-hải thì mới bắt đầu bữa cuối năm ngoái và đầu năm nay.

— Tai mắt của các trò ngày nay nghe thấy được xa rộng mà mau chóng hơn thời buổi bọn già nầy nhiều; mới bữa Tết đây và chuyện ở bên Thượng-hải mà đã nghe được rõ ràng như thế hả?

— Vâng, ở đời văn minh nầy, dầu chuyện xảy ra bên kia mặt địa cầu buổi mai, mà trong mấy giờ đồng hồ thì chúng tôi đã thấy đăng báo; nói gì Tàu Nhật gần ta đây. Vậy lúc cụ trước, không được nghe thấy như thế sao? (Cậu X mới 20 tuổi, sinh ra thì vào trường tây học, nên có câu hỏi như thế, mà lớp thanh niên cũng nhiều cậu không rõ tình cảnh ngày trước như vậy.)

— Có đâu! Già hãy kể qua vài chuyện cho nghe:

Đương lúc nhỏ già còn đi học, chính trong nước như trong lục tỉnh, cùng ngoài Bắc hà, biết bao nhiêu là việc dồi khác mà không nghe ai nói đến. Nhưng đó còn cho là việc xưa. Nay nói việc to tát mà toàn cả thế giới đều ghi nhớ lận là trận Trung Nhựt đánh nhau năm Giáp-ngọ (甲午 1894). Chính năm ấy, già đi thi tại Huế, có trên 4.000 học trò. Già có người bà con làm quan lớn trong triều, nên cũng có qua lại trong các dinh mà tuyệt nhiên không nghe ai nói chuyện ấy. Đáng nực cười nhứt là cách 9 năm sau, già đi dạo thành phố nọ, vào một tiệm khách, thấy người khách đương xem một xấp giấy in tờ lớn đại, già ngồi xem và hỏi thì anh ta nói giấy nhựt trình cả (người khách nầy tên là Trịnh-vạn-Niên), già mượn về xem, trong thấy nói chuyện Trung Nhựt đánh nhau năm Giáp-ngọ. Tàu bị thua, bồi thường và cắt đất, có một bức sơ của Lưu-Di 劉[illegible] cử nhân Tứ xuyên kháng nghị việc ấy. Già thấy văn hay mà lời lẽ khẳng khái mượn về xem, khi ấy mới biết bên Tàu có trận Trung Nhựt, thì việc xảy ra đã gần 10 năm!

Lại còn chuyện quan hệ nữa là cuộc Mậu-tuất chánh biến 戊戌政變 cùng Canh-tý liên binh 庚子聯兵 (1898-1900). Việc trước là Thanh triều nghe lời Khương-hữu-Vy và Lương-khải-Siêu (hai nhà tiên tiến nhân vật nước Tàu), canh cải triều chánh gây ra cái biến duy tân. Việc sau là có bọn quân phỉ bài ngoại một cách dã man, liệt cường hợp quân vào Bắc-kinh đuổi vua Quang tự chạy trốn. Cái chuyện to tát thế nào mà bên ta chỉ thấy sĩ phu đi thi hội thi hương, cờ trống đón rước om sòm. Như là cờ «ngũ phụng tề phi» 五鳳齊飛 ở Quảng-Nam, 7 bài kinh nghĩa truyền tụng ở Nghệ, ngày nay đờn bà trẻ con còn học chuyện. Chính già cũng cứ mang ống đi thi, mà chẳng nghe ai nói chuyện biến cuộc kể trên. Chỉ nghe học chuyện đường Tống... đời tư nguyệt tư lai kia. Đến năm Mão, già đi một khoa nữa mới thấy bản sách Trung đông chiến kỷ, chớ mấy chuyện (Mậu tuất, Canh tý, cũng chưa được nghe. Đến năm Giáp thìn (甲辰 1904) thì có trận Nga Nhật đánh nhau. Nói cho phải trận nầy thì được nghe có hơi sớm một ít, nghĩa là cách 2 năm sau thì già nghe dân gian đọc bài «Đề tỉnh quốc dân ca» trong có kể chuyện rõ ràng lắm. Thế mà năm Ngọ, già ra thi tại kinh, tới hầu các cụ lớn, rắn mắt hỏi đến chuyện Nga Nhựt, các cụ giạy rằng: «Việc ngoại biên, các thầy không nên hỏi làm gì» (承洋外事諸行不宜問也).

Còn một trận tày trời nữa là trận Âu chiến. Trận nầy xảy ra thì lúc già đã về hưu ở nhà, song được nghe lại sớm hơn mấy chuyện trước. Vì sao chừng một năm chi đó thì thấy quan đi hiểu dụ việc mộ lính đi Tây, nghe sắp trẻ nhỏ về học chuyện nói quân Đức bạo hoành mà nước Pháp cùng các nước xúm đánh v. v...

(Còn nữa)

Tr. Ch. một người thanh niên thuật

Nên chú ý rằng:

HIỆU BÀO CHẾ

THÁI-QUANG-KHIẾT

ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ. Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây lại cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

THỪA THIÊN

Mưu gian đã lòi mặt

Báo Tiếng-Dân số 467 có đăng chuyện lý trưởng Đoan-Kiều (An-truyền, Quảng-xuyên, Phú-vang) trái phép thâm bạc dân nên bị kiện.

Kiều muốn tránh lỗi, nên tự lập mưu ngày 2 tháng 2 ta lối 12 giờ khuya, y đốt chuồng heo để nói lên bị cháy nhà mất số bạc mất hanh.

Nào ngờ thiên bất dung gian, mới cháy nửa cái, dân An-truyền-nam tiếp chữa khỏi. Lúc nầy Kiều liền viết đơn báo huyện nói kẻ trộm đốt nhà cướp bạc rồi lấy kế nọ làm bằng với dân làng An-truyền-nam về việc nhà cháy bạc mất. Quan huyện thân hành về khám. Khi đến nơi thấy cháy có nửa cái chuồng heo nên quan mắng cho một vài...

Nghe Kiều đã bị giam tại huyện. «Cháy nhà bày mặt chuột», mưu gian có ích gì đâu? Thanh bần

Lý-trưởng nhũng nhiễu!

Làng Tô Đa thuộc tổng Lương Văn, huyện Hương Thủy có tên Lý trưởng Nguyễn Lại, cậy quyền thế làm nhiều đều ức hiếp, dân chúng tôi xin kể lược vài đều:

1°) Nguyên làng chúng tôi, ruộng công có thu hạ hai mùa, thường năm chiếu lệ quân cấp cho dân làm ăn và nạp thuế. Năm ngoái, không biết vì cớ gì, Lý trưởng chỉ cấp ruộng hạ vụ cho dân cày cấy, còn ruộng thu vụ thì hẹn đến tháng 2 năm nay sẽ cấp. Nay đã gần hết tháng 2 rồi không thấy quân cấp gì cả. Dân chúng tôi sợ uy quyền nên không dám nói.

2°) Năm ngoái nhân nạn thủy tai, nhân dân miền hạ bạn, nhiều chỗ trôi nhà trôi cửa, nên nhà nước chẩn cấp cho mỗi người 3$00. Dân làng chúng tôi, mấy người lâm nạn trông được nhờ số bạc ấy cũng đỡ đói 5, 10 ngày. Không ngờ lý trưởng sẵn dạ bất lương, nỡ cướp bị ăn mày mà xớ bớt: như tên Khởi, Hoàng, Chước, Thắng, Bằng và tụi Lời v. v.... lãnh được 3$00 chẩn cấp về, y kể công k ó mà đòi người 1$00 kẻ thì 1$50. Tên Khởi đã nghèo, lại bị nhà sập

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ

Võ gia-đình 500 trang

Đông-chu liệt-quốc 500 trang

Giá 1$00 — QUAN-HẢI — Huế

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Bữa 26 Mars ông River, cầm phòng chính trị, cùng mấy viên thanh tra có khám phá được một chi bộ hội kín ở vùng Bắc-ninh (Bắc-kỳ) và bắt được 8 đảng viên. Hiện nay những người nầy đang giam tại sở liêm-phóng.

Nguyễn-thị-Bi, 16 tuổi, ở làng Thanh-mỹ-an tỉnh Gia định (Nam-kỳ), mới bỏ nhà đi đâu hôm 10 mars.

Vừa rồi mấy người giúp việc tại hãng «Agence Cholonnaise des représentations» ở đường Bouhoure (Chợ lớn) có đưa đơn kiện ông chủ hãng ấy về việc đã mấy tháng rồi mà y không chịu phát tiền lương cho họ.

vách xiêu, cơm không có ăn, áo không có mặc, khóc than van lạy với lý trưởng xin kính 5 hào bạc mượn, còn để mua gạo cho con! Lý trưởng không nghe, nói rằng: «Tao có lấy thì lấy bạc đồng, không thì thôi». Khởi sợ quyền Lý trưởng phải kính 1$00.

3°) Gặp lúc thiên tai, trâu bò chết dịch, nông dân làng chúng tôi nhiều kẻ phải tự kéo lấy cày mà làm ruộng. Nhà nước có phái thầy thuốc về chích kim để trừ bệnh dịch ấy. Không biết Lý trưởng với lý dịch bàn bạc cách sao, quan bỏ đi làng khác. Hiện trâu bò không chích kim gì cả. Thế mà Lý trưởng lại sai đi các nhà có trâu như ông Phạm Thạnh, Trần Chất, Phạm Trực, Nguyễn Hanh, Lê Nhâm v. v.... thâu mỗi con trâu 1$30 nói để cung đốn.... Lý trưởng dối quan lừa dân để thủ lợi riêng thì dân biết mong nhờ ai!

Đó là lược kể mấy đều, còn sự lặt vặt không thể kể hết.

Dân làng

THANH-HÓA

Quyền như thế!

Vì việc bắt được rượu lậu ngày 18 Janvier ở ruộng Đỗ văn Hòa làng Tiền Lộc, tổng Kim Khê, phủ Đông Sơn, nên Sở Đoan biên phạt cả ba làng.

Ngày 27 Février Tòa Án tuyên phạt ba làng ấy là Tiền Lộc, Thượng Phúc và Trung thôn 500 quan tiền tây.

Quan trên cũng biết là oan cho dân, nên ngài truyền cho Lý Hào rằng: «hễ bắt được đứa nào nấu thì giải nó xuống sở Đoan cho nó ở tù thì đứa khác cũng chừa».

Cách vài hôm (16-3-32), Lý Hào làng Trung Thôn bắt đặng tên Châu là cháu ông Cửu phẩm Lê văn Phấn, kiêm Đại Hào Mục. Cố ấn ý thế nên lý Hào cấm nấu rượu mà nó vẫn chuyên nghề cất rượu lậu trong làng.

Lý Hào cũng sợ Lê văn Phấn, nên không bắt nó, và có răn bảo nó nhiều lần bỏ nghề nấu rượu lậu cho khỏi khổ dân. Thế mà nó không bỏ. Vì nó lụy đến cả làng nên lý Hào vào nhà nó bắt thấy thì nó đương nấu. Đem ra ngoài điếm canh để làm tờ trình lên quan, nhưng Lê văn Phấn ngăn cấm không cho dẫn đi.

Quyền Lê-văn-Phấn như thế đó!

Ước sao quan trên vì lòng thương dân, trừ mối hại cho dân lương thiện, và ai làm nấy chịu thì dân phục cái đức công bình và đội ơn luôn luôn.

Một người dân

NGHỆ AN

Bị bắt

Mới rồi tại làng Xuân-tường, tổng Xuân-lâm, huyện Thanh-chương, có một người Hội kín lên về làng, bị các nhà chuyên trách tóm được giải huyện. Người nầy khai rằng y đã rủ được chừng mười người ở trong làng. Hiện số người y khai đều đã bị bắt. Chưa rõ người nầy tên gì.

H. P

Lại một cơ quan hội kín bị khám phá

Theo lời khai của một đảng viên hội kín bị bắt ở Nam-đàn, tối hôm 21 Mars, viên Bang tá cùng mấy tên lính vào xứ Còn-đình thuộc huyện Nam đàn (giáp Thanh-chương), thấy một bọn khá đông bỏ chạy. chỉ bắt được hai người giải về huyện. H. P.

Xét nhà và bắt người

Phan Long cháu bà Kỳ-hai, ở buôn bán cùng bà tại đường Auvergne, hồi hai giờ chiều hôm 23 Mars bị sở mật thám đòi rồi giữ luôn lại đấy. Lối 5 giờ chiều hôm ấy các viên chức sở mật thám cùng viên tri phủ Hưng-nguyên đi hai chiếc ô tô tới nhà bà Cu Đỡ xét rồi bắt người cháu bà là Nguyễn-Uyển tức Tân. Hiện Long còn bị giữ lại sở mật thám, còn Uyển thì đã bị tống lao.

Đến hôm 29 Mars các viên chức sở mật thám mới đến xét nhà bà Kỳ-Hai, song không bắt được vật gì quan hệ. H. P.

Tin thêm về vụ «hưng công đại chẩn»

Báo Tiếng-dân số 462 ra ngày 20 Février có đăng chuyện «Có phải hưng công đại chẩn không?», nói ở tổng Vân-trình, huyện Nghi-lộc, nhà nước có cho một số tiền hưng công đại chẩn động đắp con đường từ Quán-hành tới Trảo-nha, bắt đầu làm đã 8, 9 ngày mà không cho dân tiền....

Hiện bây giờ đã có phát gạo cho dân. Song làm việc trong 5 ngày, 1 người chỉ lãnh được 1 lon gạo. Ăn ít như thế, làm sao vác cuốc vác ven cho nổi? Khổ dân

Một người bị bắn trong khi bắt

Bữa tối 14 Mars, sở mật thám Vinh được tin báo, liền phái một toán lính tới làng Đôn-nhượng, tổng Thông-lang (Hưng nguyên) bọc bắt Chất-Lũ. Lúc bắt, Lũ chống cự lại nên bị bắn.

Chất-Lũ là một yếu nhân trong hội kín, người làng Phù-xa, tổng Phù-long (Hưng-nguyên). Hồi năm ngoái tới giờ, các nhà chuyên trách hết sức tầm nã mà không bắt được, nên y đã bị kết án tử hình.

Tr. N.

HÀ-TĨNH

Dịch gà!

Ở vùng xã Phúc-trạch, tổng Phúc lộc, huyện Hương-khê (gần ga xe lửa Phúc-trạch và Lộc-yên) hiện đang có bệnh dịch gà lan khắp. Gà đương ăn uống như thường, thấy bỏ ăn một hôm, phân đi ra lỏng, đứng củ rũ trong chốc lát, thình lình nghe loọc quạc vài tiếng rồi nằy chết.

Ở thôn quê nhà nào có nuôi gà đều bị chết gần hết. Người nuôi gà phần nhiều muốn vớt lại chút lợi riêng mà không nghĩ đến hại chung, hễ thấy gà mới bỏ ăn đứng củ rũ, là đem ra chợ bán. Người ở xa đều mua không biết là gà bệnh, khi đem về đến nhà thì gà quay ra chết, thành thử bệnh nầy đã lan ra rộng.

Mong rằng sở Thú-y nên mau mau phái thầy thuốc đến chữa giùm cho thì dân giàu được nhờ lắm lắm.

P. v. Ng.

QUẢNG NAM

Cái nạn chó dại!

Làng Bảo an phủ Điện bàn hai ba tháng nay xảy ra nạn chó dại thật là nguy hiểm. Những người bị chó cắn năm ngoái nay đã trăm ngày, phát ra uống lạnh rồi ngợp mà chết, kể đã đôi ba người; còn những người mới bị cắn đây, thì lần lượt kéo ra nhà thương Huế chích thuốc. Những nhà khá có thể đi nhà thương nổi nói cái, còn bọn dân nghèo đành phải nằm nhà chịu chết.

Tuy rằng nhà nước có cho tiền xe, song từ nhà quê đi cho đến Faifo xin được giấy, và đi cho đến Huế, là không phải việc dễ cho bọn dân nghèo.

Mong quan trên có cách gì phòng trước thì hay hơn. H.

BANMÊTHUỘT

Tù chính trị được giảm án

Ba người tù chính trị quê ở Nghệ an hiện bị đày ở Banmêthuột được giảm án:

Tôn quang-Phiệt được giảm một năm.

Phan-đăng-Lưu được giảm sáu tháng.

Nguyễn-văn-Dinh tức Ngộ-Như, can về vụ Thanh-niên được giảm một năm.

Ông Phiệt và ông Lưu đều là hai phạm nhân can án 7 năm tù về vụ Tân-Việt như ông Hoàng đức Thi và ông Ngô đức Diễn. Hai ông nầy đã được tha. H. P.

CAO-MÊN

Ai dám bảo là dã man?

Ở nhà thường nghe nói người Lào người Mường là dã man. Nay bước qua xứ Lào, biết rõ cái tình cư xử đồng bào của người Lào, thời chẳng phải dã man đâu. Xem đây thì rõ:

Ở XiengKhouang (Lào) có thầy

Bệnh thủng

(Tiếp theo trang nhứt)

đến đó cũng dần dần tan đi, thế là lành thủng. Bởi lý ấy cho nên bị thủng (sinh ra bởi bệnh của thận) phải cử ăn đồ mặn. Người bệnh không hiểu như thế, lén thầy thuốc mà ăn mặn, thì chẳng những bệnh không lành, mà lại tăng lên nữa kia.

Tim có bệnh đã phát ra thủng, thế là đã nặng lắm. Theo lẽ thường, thân thể vận động càng nhiều, khí huyết càng phải luân hồi nhiều, trái tim càng phải làm việc nhiều. Phổng trái tim có bệnh đã phát ra thủng mà người bệnh cứ hành động nhiều, thì thế nào trái tim cũng phải thêm đau. Bởi vậy, trị bệnh tim, nhứt là khi đã sinh thủng, thầy thuốc thường cấm người bệnh làm việc nặng. Không hiểu mà cứ lên đi chơi đêm, đánh bạc, đi xe máy v. v. thế là rất hại.

Lại có khi trị thủng, thầy thuốc dùng mặt bổ. Như thế là vì thủng bởi khí huyết suy đồi. Dùng mặt bổ có khi dùng thuốc bổ, có khi dùng đồ ăn. Nói đến đây, tôi xin nhắc lại cho các nhà chính trị một đều vệ sinh nên để ý. Trị dân, để phòng sự đói cho dân hơn là để sự đói ấy đến, nó làm ra chứng thủng bằng giấy, bằng đồng, rồi mới rải thầy thuốc ra mà điều trị như thế tốn cho ngân sách nhiều mà lợi cho dân chúng ít. Vì sao mà lợi ít? Tế bào đã rỉ ra nước thì khó bề mà sửa nó lại được vậy.

Tr. d. N.

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

hai quyển mỗi quyển 0$20

KIM LAI TẠP CHÍ

Số 5

I — *Kinh-tế-học.*
II — *Nguyên-nhân của kinh-tế khủng hoảng.*
III — *Ông vua diêm (Jirer Kreuger).*
IV — *Vấn-đề Du-học và vấn-đề Đông-Tây (Nửa giờ nói chuyện với ông George Le fèvre).*
V — *Vặn-vặt.*
VI — *Nhìn quanh thế-giới (3 bài).*
VII — *Đề phòng bệnh sốt rét.*
VIII — *Góp đùa nói đỏ (hai bài)*
IX — *Chọn thân tư-vấn (chuyện vui).*
X — *Tiểu-thuyết.*
XI — *Thời-sự — Kinh tế thời-đàm.*

PHỤ TRƯƠNG PHỤ-NỮ

(Kỳ nào cũng có)

I — *Tân-đạo đức trong gia-đình.*
II — *Tục lạ về hôn-nhân.*
III — *Những đều nên biết trong khi thai nghén.*

NHÀ THƯƠNG TƯ

TRƯƠNG-DÌNH-NGÔ

Y-sĩ Đông-pháp

đã mở tại Quinhon đường Jules Ferry (sau lưng Pháp Hoa ngân hàng) thăm mạch, chữa bệnh và hộ sanh.

Thao-Mạnh là người Lào làm giáo sư, nguyệt bổng mỗi tháng hơn 100$. Thầy là người cần kiệm; Ở nhà thầy, vợ con lại còn cày bừa. Lợi sản hằng năm cũng khá, nhưng thầy không có ý chi làm giàu, mà thầy vẫn nghèo; nghèo là vì thầy đã đem lòng nhân từ giúp người đói. Như ai khốn khổ thì thầy nuôi; đói cho ăn, rét cho mặc; làm nghề gì mà đồ khi cụ không có thầy sẵn lòng giúp vốn. Có một hôm thầy bắt được ăn trộm, hỏi vì sao mà đi ăn trộm? — Thưa vì đói rét — Thôi đừng đi ăn trộm nữa. Nói vậy rồi cho lúa gạo, áo quần và giúp vốn cho để kiếm nghề làm ăn.

Chẳng những đồng bào thầy mà thôi, người Annam lên đây nhờ thầy lắm.

Người Lào có lòng tốt cũng nhiều, không phải chắc thầy Thao-Mạnh. Như vậy đó ai dám bảo là dã man? Kẻ nào tự phụ là bán khai và học văn minh, có thẹn với thầy Thao Mạnh kia không? V. Th. M

https://tieulun.hopto.org

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE

33 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như : lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa The thâm, băng đen, the các màu trơn và hoa Lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chỉ hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt g... vân vân... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các qui khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các qui khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie 33 *Rue des Cantonnais*

HANOI

Comptoirs Commerciaux d'Annam

Commission - Représentation

TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC

107, Rue Paul - Bert -:- HUẾ

LÊ-THANH-CẢNH chủ nhân

TẠI TÒA SAIGON

Khắp cả Nam-kỳ, Cao-mên, và Lào, hễ nói đến THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI, và THUỐC-DÁN hiệu CON RẮN, thì phần đông, ai cũng đều công nhận là thần dược ; vì sự hay của nó, và sợ bị làm giả. Nên ngày 27 février 1932, tôi có đem lên *Tòa Saigon* mà cầu chứng. Ai làm giả, bắt được sẽ bị nặng tội.

Thuốc xổ

Đệ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả côn trùng, sên, lãi, xổ đàm độc rất nhiều, xổ êm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

Thuốc Dán hay là **Thuốc Cao**

thì trị các chứng bịnh ngoài da. Nhứt là mụn, trị mụn độ nhứt hay. Trị nhậm mắt rất tài, vì thuốc rút ghèn và phong độc. Trị ghẻ, tức ngực, đòn bị đau vú, lãi, sài càng, nhứt đầu, mụt nhọt, nhức, mỏi, tiêm la, hột xoài, các chứng bịnh ngoài da, dùng đến thuốc này thì sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi hộp 0p25

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây :

Ở Phontiou ; Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Vientiane ; Bùi-văn-Khờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle) : *Hồ-tri-Phát maison Thuận-Xương*
FAIFO : *Bazar Hồng-Lạc 183 Pont Japonais*
TOURANE : *Nguyễn-hữu-Vinh commerçant*
PHANRANG : *Huỳnh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre*
QUANGNGAI : *Madame Phạm Hòe commerçante*
NHATRANG : *Nhà thuốc Mộng-Lương thơ-quán*
QUANGTRI : *Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT : *Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT : *Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*

Mua sỉ huê hồng 20% sở phí tôi ... hịu, do nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boîte Postale n° 63 -:- Saigon

(*Còn cần thêm nhiều đại-lý*)

Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy ấy, ảnh mỹ thuật lối mờ của hiệu HUONGKY vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành dượng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KỲ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi m biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

XỔ SỐ QUỐC-TRÁI

Lần thứ 40

(*Ngày 1er Mars 1932*)

Những số sau này trúng 100$

(*Tiếp theo số báo 473*)

61 266	75 283	88 177	101 226	111 396
61 284	75 290	88 270	101 348	111 469
61 375	75 433	88 312	101 429	111 600
61 916	75 620	88 316	101 447	111 646
61 924	75 636	88 336	101 477	111 725
61 936	75 740	88 499	101 479	111 817
62 107	75 830	88 756	101 508	111 997
62 120	75 947	88 963	101 535	112 305
62 183	75 969	89 149	101 618	112 359
62 353	76 308	89 243	101 818	112 309
62 591	76 383	89 482	101 886	112 640
62 798	76 637	89 627	101 900	112 751
62 821	76 663	89 730	101 901	112 764
63 150	76 696	89 857	102 083	112 796
63 342	76 743	90 071	102 142	112 828
63 409	76 883	90 200	102 247	112 832
63 606	76 907	90 206	102 528	113 103
64 112	77 020	90 250	102 553	113 134
64 147	77 181	90 254	102 661	113 157
64 259	77 417	90 262	102 743	113 259
64 319	77 728	90 323	102 767	113 412
64 490	77 731	90 326	102 831	113 573
64 675	77 784	90 421	102 868	113 621
64 696	77 858	90 436	103 129	113 781
65 094	77 955	60 457	103 467	113 919
65 119	78 806	90 471	103 687	113 968
65 176	78 843	90 652	103 720	113 978
65 477	78 941	90 867	103 749	114 227
65 500	79 009	91 000	103 852	114 318
65 536	79 114	91 058	104 073	114 396
65 654	79 140	91 248	104 121	114 487
65 711	79 165	91 385	104 199	114 555
65 848	79 293	91 891	104 201	114 672
65 948	79 614	91 926	104 208	114 741
66 013	79 900	91 973	104 231	115 036
66 072	80 189	92 055	104 241	115 083
66 117	80 259	92 061	104 296	115 084
66 148	80 491	92 127	104 336	115 171
66 307	80 638	92 164	104 358	115 250
66 357	80 667	92 214	104 448	115 359
66 432	80 819	92 243	104 559	115 572
66 502	80 901	92 260	104 651	115 629
66 631	81 124	92 538	104 852	115 700
66 818	81 174	92 543	104 914	115 779
66 868	81 283	92 677	105 061	115 992
66 979	81 310	92 701	105 215	116 008
67 255	81 573	92 769	105 494	116 289
67 321	81 670	93 108	105 532	116 386
67 357	81 726	93 216	105 994	116 559
67 431	81 745	93 492	106 134	116 670
67 502	81 761	93 708	106 146	116 713
67 640	81 844	93 747	106 150	116 830
67 855	81 859	93 874	106 315	116 950
68 009	81 866	93 873	106 401	117 429
68 107	81 884	93 923	106 468	117 430
68 240	81 997	94 271	106 723	117 516
68 358	82 684	94 293	106 812	117 794
68 425	82 768	94 564	106 898	117 799
68 448	83 138	94 700	106 954	117 871
68 474	83 203	94 972	106 968	117 990
68 551	83 215	94 975	107 316	118 080
68 609	83 267	95 087	107 387	118 185
68 618	83 314	95 484	107 391	118 247
68 745	83 339	95 720	107 400	118 262
68 948	83 352	95 879	107 537	118 377
69 006	83 360	96 123	107 701	118 390
69 012	83 418	96 217	107 867	118 644
69 318	83 593	96 327	107 870	118 725
69 341	83 599	96 489	107 920	118 750
69 699	83 670	96 619	108 109	118 876
69 763	83 691	97 237	108 156	118 888
69 780	83 712	97 251	108 236	119 060
69 994	83 722	97 263	108 263	119 128
70 104	84 045	97 277	108 366	119 182
70 151	84 142	97 403	108 518	119 197
70 275	84 388	97 416	108 613	119 329
70 315	84 485	97 479	108 712	119 511
70 437	84 538	97 483	108 783	119 534
70 472	84 565	97 487	108 839	119 726
70 716	84 720	97 612	108 963	119 771
70 908	85 002	97 965	109 015	119 857
71 098	85 123	98 065	109 048	119 972
71 153	85 275	98 066	109 393	120 030
71 196	85 328	98 135	109 463	120 212
71 267	85 409	98 175	109 539	120 230
71 271	85 454	98 218	109 585	120 434
71 373	85 459	98 261	109 695	120 445
71 374	85 510	98 281	109 780	120 466
71 404	85 531	98 303	109 817	120 597
71 490	85 660	98 445	109 873	120 785
71 738	85 866	98 571	109 945	121 039
72 068	85 937	98 583	109 992	121 144
72 269	86 354	98 625	109 999	121 323
72 409	86 379	98 828	110 082	121 512
72 876	86 495	99 041	110 088	121 599
72 999	86 569	99 192	110 177	121 633
73 327	86 590	99 296	110 191	121 855
73 454	86 929	99 591	110 199	121 921
73 672	87 180	99 667	110 240	122 029
73 779	87 205	99 732	110 404	122 059
73 809	87 399	100 116	110 834	122 280
73 873	87 701	100 309	110 867	122 325
73 892	87 817	100 630	110 904	122 446
74 049	87 885	100 719	111 099	122 456
74 186	87 984	101 042	111 134	122 593
74 547	88 001	101 044	111 191	122 659
74 558	88 086	101 045	111 218	122 911
74 624	88 151	101 222	111 333	122 913
74 904	58 176	101 225	111 379	123 536

Hết

Những phiếu quốc trái có số ở trên này thì được lãnh tiền ở các kho bạc, bắt đầu từ ngày 15-4-32.

Khi lãnh chỉ phải trừ tiền thuế nhà nước đã định mà thôi.

PHÒNG GIẤY QUAN TRẠNG-SƯ GIANG-SĨ-CA và GUERRY Ở ĐÀ-NẴNG

Phát - mại do Thanh - toán

Bán giảm giá ngày 14 tháng Avril 1932, tại Tòa-án Đà-Nẵng

Nhà và đất của ông A. FAJOLLE ở Huế và Cửa-Tùng

ĐẶT GIÁ LÀ :

Lot thứ nhất : Một cái nhà lầu lợp ngói, có nhà tiền nhà bếp, tại con đường Paul Bert ở Huế, số hiệu 91, đặt giá là $ 8.000,00

Lot thứ nhì : Nhà khách sạn bằng ngói ở Cửa-Tùng tỉnh Quảng-Trị, rộng 14.000m², có nhà bếp, máy điện và máy làm nước đá và tất cả đồ đạt trong nhà ;

2·) Ba lots đất ở Cửa-Tùng, bên đường số 70, rộng chừng 4.400m2, đặt giá là . . . . $ 8.000,00

Muốn biết thể lệ mua nhà và đất thì hỏi :

Ông HEIDUSKA ở Đà-Nẵng.

Quan Trạng-Sư GIANG-SĨ-CA ở Đà-Nẵng

Trích dịch,

Jean SICARD

Grande Maison de Soieries

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- 77 *Rue de la Soie* -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh bưởi, lãnh bông mặt đệm, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, tương, lượt, nguyên bông bắc kiết lên, vân, băng, quế địa, sa bắc trơn và bông, tương cẩm các, sa hột, hột mè, the là cỏ, nhiễu, kỳ-cẩm, nái, lụa quần anh, lụa cô-đà, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và vải mùng.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, láng và đủ các màu, giá bán sỉ rất nới, gởi đi các tỉnh theo cách lãnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọi và giấy nhén nữa.

Các qui khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Qui khách mua giùm hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nới và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các qui khách chiếu cố mua giùm hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cám ơn vô cùng.

Nay kính cáo

Chủ nhân

NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

Thư gửi mua thuốc

Hải - ngọc - Đường

Lương chánh, le 29 Janvier 1932

Ông NGUYỄN-HUY-CỪ

Tú Tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng hóa

(ANNAM) THANH-HÓA

Thưa ông,

Lâu nay những bạn hàng của tôi dùng thuốc Hải-ngọc-đường *Bách-Ứng*, ai ai cũng đều khen là thần-hiệu.

Mới rồi tôi gửi mua 30 chai thuốc Hải-ngọc-đường *Vạn-Bảo*, mỗi chai giá 0$25, nhưng ông tính giá buôn là 5$40 ba mươi (30) chai và tôi không phải chịu tiền cước, tôi lấy làm cám ơn. Những bạn hàng của tôi, bất kỳ trúng mưa, trúng sương, trúng nắng, trúng thực mà sinh ra đau bụng, đầy bụng, đi tả, kiết lỵ v. v., hễ dùng thuốc ấy là kiến hiệu ngay.

Hiện nay thuốc *Vạn-Bảo* ở hiệu tôi bán đã gần hết, vậy tôi gửi 10$80, nhờ ông chiếu theo giá buôn mà gửi gấp gấp cho tôi 60 chai *Vạn-Bảo*, để kịp có thuốc cho bạn hàng dùng.

Thuốc này không những người bị bệnh cần dùng mà thôi, ai ai cũng nên có một chai để phòng bệnh hoạn bất thường. Mong rằng ông chế nhiều hơn lên và bán rộng mãi ra thì tốt lắm.

. . . .

Mr TOẢN

Buôn bán ở chân Lương-chánh.

XÃ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

(*Tiếp theo*)

Thuyết đồng loại ý thức

Thuyết này Kiệt-Kim Khắc-Tư người Mỹ xướng ra, lấy ý thức đồng loại làm yếu tố của căn bản xã hội. Ông ta nói : Phàm đồng loại thì yêu nhau, đã yêu nhau thì kết hợp thành đoàn thể mà xã hội nhân đó mà thành lập. Nghiệm như trẻ con đương lúc mới lớn, thường xem xét sự vật chung quanh chất chứa những điều kinh nghiệm, trải 1, 2 năm mà sinh ra tri giác. Từ đó thích cái gì ưa mà ghét cái gì nó không muốn, lại ưa nhứt là cái gì nó đã kinh nghiệm một thiết hơn, như cha mẹ anh em chị em ngày thường tiếp xúc nên thân mật hơn mà lòng yêu mến cũng chân chí. Thế là tri thức của trẻ con, phát đầu từ chỗ giống mình (đồng loại). Ta lại nghiệm những người dời sang ở nước ngoài, đương lúc mới dời sang, tất nhiên trước tới những người đồng nước quen biết mà hỏi thăm phong tục tập quán rồi lần lần mới giao tiếp với người nước ngoài.

Giao tiếp đã nhiều tự nhiên sinh ra mối thương, ghét, thích, không thích, mà biện biệt giá trị các sự vật, rồi tựu nơi sự vật để thí nghiệm mà lợi dụng, cho nên người đời ở xứ khác cũng đầu từ đồng loại. Từ chỗ đồng loại khoách trương lần ra thành xã hội phức tạp to lớn, cho nên ta có thể nói rằng : ý thức đồng loại là căn bản xã hội.

Tâm lý kiết luận

Như mấy thuyết trên, xã hội do tâm lý tác dụng mà thành, lời giải đã rõ, do vật lý bề ngoài mà suy cứu đến tâm lý bề trong, kiến giải đã cao không câu nệ theo vật giới. Song mấy thuyết ấy tuy có bao hàm một phần chân lý mà không khỏi có chỗ thiếu sót: bên vật lý kia chưa đúng với thực tế, mà bên tâm lý này cũng chưa phải là gồm cả được lệ chung.

Cái thuyết trụy-lạc, dân ước, kiết thác, cái sai lầm là tại không đủ chứng cớ trên lịch sử; mà chứng với sự tác dụng của tư tưởng cũng nhiều chỗ không hợp. Thuyết trụy lạc thì giống như thuyết thần quyền cho là người xưa đều là trí, là thiện; nay xét lại loài người tấn hóa, sau hơn trước, các nhà khoa học đã chứng minh, nên nói xã hội khi nguyên, sơ nhân đã đủ cái quan niệm ấy, ấy là quá đáng. Còn thuyết dân ước, kiết thác nói xã hội do ý tổ chức cùng tình tiếp xúc lúc thái cổ thời đại đã có như thế, thế ra xem người sơ nhân cao quá và cái cơ tiếp xúc cũng nói không rõ yếu lãnh là do lẽ nào.

Cái thuyết « xung đột kiết hợp yểm bức » sai lầm là tại chỗ thiên

(*Xem qua trang 4 cột 3*)

NHIỀU NGƯỜI ĐÃ CÔNG-NHẬN LÀ HAY !

Thập-linh-đơn *chữa bệnh Cảm, Cảm-sốt rất tài, có gia giảm lại, có chứng chỉ của tòa thí-nghiệm Hanoi cho. Nay xin nhất định giá. . . . .* Mỗi liều 0p10

Bánh cam-tích *chữa trẻ con có bệnh run, sán, bụng ỏng, da xanh, biếng ăn. Bánh này trẻ thích ăn lắm . . . .* Mỗi hộp 0p08

Cao đại-bổ *Cao này bổ khí huyết bổ gân cốt, một chai nhỏ pha chế được một chai 1 lít rượu bổ. Rượu sang hay rượu ta tùy thích người uống. Thử tính : một chai cao 0p60 và một chai rượu ta 0p32, thành một chai rượu bổ có hơn một đồng bạc, cốt cao toàn thuốc bắc và thuốc ta. Rất tiện cho người đi xa.*

Thuốc gội đầu *một gói pha ra được 2 chậu thau nước, gội rất trơn tóc, hết gàu, tóc xanh mướt. . . . .* Mỗi gói 0p03

XIN CÁC NGÀI THỬ DÙNG

Nay kính cáo

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

và các chi điếm

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Nay đã 13 năm, nọc bệnh lại phá ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, váng đầu, khí huyết hư kém, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thối tha quá. Người làng bảo thế là bệnh phung, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tốn bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và **Tiên-Tửu** của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thim tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 8 năm nay, và Cháu Gái tôi, 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư xấu và phù thủng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó mau thuyên giảm lắm, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu **mỗi chai 5 đồng**. Vậy xin Ngài gửi ngay cho : **Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền. chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh.** »

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi **4 chai Tiên-Tửu** nữa **(5 đồng 1 chai)** .. **Mr Nguyễn - khắc - Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn** »

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống **Tiên-Tửu** (pha với rượu nho cất lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc **bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tì vị rất mạnh, rất tốt**, hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tả, lị, tê bại, đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngả nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tình di hại, ung, sâu hậu-sản, kinh-nguyệt hư kém, xanh còm, kinh-bạch, đẻ non, vân vân . . . cũng mau khỏi lắm. Còn như bệnh **phung (hủi)** ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thơ về bổn-đường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn, vì ở nước Nam, duy Bổn-đường mới có các môn thuốc gia truyền về **phung, lao, cổ, lại** hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gửi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường c... hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng loại mà hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi mất tiền mất tật còn với các **thầy lang vườn** . . . đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch : **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG**, 22 *Médicaments* **HANOI**

Đâu là CÕI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả : *C. Flammarion* — *Giang - Hạ* dịch-thuật

Số 4

Ở đó các cô cũng chuyện trò với nhau về các việc bên ngoài, thuật nhau những điều nghe thấy ngoài cái chốn học đường nghiêm nghị; cái não ưa thích sự lạ của mấy cô cũng đã bắt đầu nẩy nở ra và các cô cũng khởi sự mở mắt trông vào cuộc thế; các cô cũng biết rằng nay mai các cô sẽ được ra khỏi nhà tu, và nhiều khi cuộc hôn nhơn của các cô cũng chỉ kế tiếp theo đó mấy tháng. Các bài vở học tập tại đó cũng không khó nhọc lắm; có bài các cô làm, có bài các cô chữa lại; các việc tôn giáo thì có chừng đỗi, chẳng khác chỉ cây kim đi trên mặt đồng hồ. Mỗi bữa mai sau khi ăn bận xong, và mỗi buổi tối trước khi đi ngủ, thì các cô đọc kinh. Tại nhà cơm, trước khi ăn, và sau khi ăn rồi cũng đọc kinh. Mỗi lúc vào lớp học, và trước khi ra chơi cũng vậy. Mỗi buổi sáng nào các cô cũng đi xem lễ. Các cô xưng tội mỗi tháng một lần, rước lễ mỗi năm năm sáu lần, thỉnh thoảng các cô lại nghe giảng đạo, để nhắc lại các cô những lẽ đạo mà các cô đã học khi đi rước lễ vỡ lòng. Các cô biết rằng Đức Chúa Giê-du chết trên cây thánh giá để chuộc tội cho thiên hạ, rằng người đã ở trong kẻ chết mà sống lại về trời ngồi bên hữu Đức Chúa Cha, rằng cái xác của Đức Chúa Bà cũng được thiên thần đem về trời ngày lễ Thăng Thiên, rằng ở trên trời và dưới đất đều có thiên thần, rằng trừ những kẻ phạm tội trọng phải bị xô xuống địa ngục, các kẻ khác được Chúa Cứu thế với tội, sau khi chết cũng còn phải tạm đình lại một nơi để cho ngọn lửa luyện tội đốt cháy tất cả mọi dấu tích tội lỗi, rồi mới được lên thiên đàng... Các cô cũng biết rằng đến ngày tận thế xác loài người đều được sống lại, và những ai đã được trong sạch, thờ Chúa hết lòng, thì sẽ được hưởng cái phước thanh nhàn trên chốn thiên đàng đời đời kiếp kiếp.

Cái sự sống, cái cách tư tưởng của nàng Minh-tinh và các người bạn, cho đến hồi ra khỏi nhà phước kín, cho đến lúc nàng được mười tám tuổi, là thế đó. Tư-tưởng của nàng toàn là ngay thẳng, trong sạch, và nàng thật lòng tin ngưỡng những điều nàng được nghe giạy. Nàng sống và tư tưởng một cách nghiêm trang, và không có cái tánh khí của thiếu nữ hồi cuối thế kỷ. Nàng tin rằng các điều nàng học về lẽ đạo cũng chắc chắn như các điều nàng học về khoa học; nàng học quyền kinh nghĩa và tin những lời giạy trong ấy cũng như nàng tin theo các điều giạy ở các sách toán pháp, địa dư. Khi nàng đọc trong sách rằng 7 lần 12 là 84, rằng ba cái góc trong hình tam giác cọng lại bằng hai cái góc vuông, rằng đảo Cót-xờ là một hòn đảo ở trong biển Địa trung hải cách bờ biển nước Pháp 180 chục nghìn thước tây, cách bờ biển nước Ý, 77 nghìn; hay là quả đất là một vị hành tinh trong một năm chạy xung quanh vòng mặt trời, trong 24 giờ tự chuyển giáp một vòng... khi nàng đọc như vậy thì nàng cho rằng các điều ấy đã có chứng nghiệm chắc chắn rồi và không sao mà nàng có ý nghĩ rằng có người dám cãi lại các điều ấy. Việc khoa học đã thế, mà đối với nàng cái đức tin trong tôn giáo cũng thế. Các điều giạy của tôn giáo như là Đức-Chúa-Giê-du xuống địa ngục, rồi lên trời ngồi bên hữu Đức-Chúa-Cha rồi đến ngày tận thế ngồi trên mây mà xuống phán xét kẻ sống và kẻ chết; các quỉ ở dưới địa ngục cứ theo khuấy phá hành phạt những kẻ có tội; ông Rô-du-ê chỉ mặt trời mà bảo ngừng lại để cho ông đánh rồi trận giặc; ngày trước tại vườn địa đàng, con rắn đậu trên cành cây mà cám dỗ bà tổ tông loài người là E-và, bảo ăn trái cấm.... các điều đó nàng cũng một lòng tin chắc như là đã có chứng cớ rõ ràng. Trong cái não trong sạch của nàng, nàng chưa hề hoài nghi cho điều gì cả. Và nếu như nàng có ý đem so sánh hai bên, thì những điều giạy bên tôn giáo lại còn chắc chắn hơn những điều bên khoa học nữa.

Nhiều khi nàng ở một mình trong nhà thờ mà định tâm cầu nguyện. Nành tin ở đấng thiên thần giữ mình của nàng, nàng thường tìm tòi nghĩ nhớ lại những điều nàng đã làm mà nàng cho toàn là tội lỗi cả. Các sự không chăm chỉ trong lớp, không biết chiều lòng các bạn, tham ăn . . . nàng đều cho là điều tội lỗi và đến xưng tội với ông thầy cả ngay. Vì vậy mà cái linh hồn nàng khi nào cũng trong sạch như các vị thiên thần mà trí nàng mộng tưởng. Nàng vẫn ước ao sao đến ngày phục sinh nàng cũng vẫn là một người thiếu nữ trinh tuyết mười tám cái xuân xanh ngày nay, và nàng không nghĩ tới xa nữa. Nàng trông ông thầy giải tội, cho nàng già nua, khòm sói, mà nàng cho là tốt đẹp, và trong cái cảnh thiên đàng ngày sau nàng cũng thấy có ông thầy cả ấy, cả các vị giám mục, đức giáo hoàng, các thánh tử đạo và các thánh tiên tri nữa. Nếu có ai mà mở mối cho nàng cái ý tưởng đi tu, thì nàng sẽ lấy làm hân hạnh mà mặc áo nhà tu, như các thầy giạy của nàng, để suốt đời dâng mình cho Chúa. Đến ngày lễ Phục sinh, hoặc các lễ lớn nữa đem, mỗi lúc nàng rước lễ thì nàng tin chắc rằng cái miếng bánh lễ mà nàng nuốt đó chính là mình thánh đức Chúa Giê du, tin thật như vậy mà nàng cũng cảm động vô cùng. Và khi xem mấy lễ mà thấy cả hát, thì mấy bài hát êm đềm kia đưa trí nàng lên một cõi hân hoan không lả nổi.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

https://tieulun.hopto.org

VIỆC THẾ-GIỚI

Hội nghị cứu quốc

Thượng-hải, 27 Mars. — Có tin rằng: Về cuộc Hội nghị Cứu quốc sẽ họp ở Lạc-dương ngày 7 Avril sắp tới, các Đại-biểu ủy hội Trung-ương chấp hành Quốc Dân đảng định cố sức hạn chế để chỉ thảo luận ba vấn đề sau này:

1/ Bài trừ giặc cướp;

2/ Tổ chức cuộc cứu tế những người bị nạn nước lụt;

3/ Để kháng với sự xâm phạm bằng võ lực của người Nhật-bản.

Muốn hiểu ý nghĩa việc các Đại-biểu kia sở dĩ cố sức hạn chế cuộc thảo luận tại Hội nghị Cứu quốc như thế, thì phải nhớ rằng: Có một khoản khởi nghị sẽ đem trình Hội nghị Cứu quốc, mà ít nhiều người nói là khoản khởi nghị do M. Tưởng giới-Thạch đề xướng, định bãi cái quyền chuyên chế của Quốc Dân Đảng (tức là cái nguyên tắc «dĩ đảng trị quốc») để khôi phục chủ quyền của nhân dân. Ít nhiều người bình phẩm rằng: Có lẽ M. Tưởng-giới-Thạch chực mượn cớ khôi phục chủ quyền của nhân dân bấy lâu bị Quốc Dân Đảng chiếm lấy mà khôi phục cái quyền chuyên chế riêng của Tưởng.

Cuộc hội nghị Trung Nhật

Thượng hải 25-3. — Các tờ thông báo Trung hoa và Nhật bản đều đăng rằng cuộc hội nghị Trung Nhật họp có các đại biểu các nước đến dự, mới chỉ tiến bộ về các điều thường thôi, còn về các điều quan hệ thì gặp nhiều nỗi khó khăn. Hôm nay Hội nghị vẫn họp.

Lời tuyên ngôn của La văn Cán

Thượng hải 25-3 — La văn Cán là tổng trưởng ngoại giao Trung Hoa có tuyên bố rằng: «Cuộc hội nghị ở Thượng hải họp theo như bản quyết án của Liệt quốc hội, chỉ có cái nhiệm vụ là lập một cuộc đình chiến vĩnh viễn và định việc rút quân Nhật bản. Những cuộc Hội nghị đến nay vẫn chưa có kết quả gì.

Các cơ quan phi pháp ở Mãn châu đã tổ chức xong rồi, nước Trung hoa đã gửi lời kháng nghị lần nữa, và nhiều nước cũng đều nhắc đi nhắc lại về việc cần phải tôn trọng sự hoàn toàn lĩnh thổ và chính quyền của Trung quốc. Những sự hy sinh của Trung quốc ở Thượng hải tức là sự góp công vào việc cố định cái quyền bất khả xâm phạm của các hiệp ước quốc tế. Đáng lấy làm tiếc rằng Hội Liệt quốc không thể thi hành được những cách trừng phạt đối với nước Nhật và nhà chức trách ngoại giao nước bạn, bị lừa về sự tuyên truyền của Nhật, nay đã bị yếu thế rồi.

Thượng hải 25-3. — Ủy ban điều tra của Liệt quốc hội đến mai sẽ rời Thượng hải đi Nam kinh.

Trung hoa biện bác một cái thuyết của Nhật bản

Nam kinh, 26 mars. — Bộ ngoại giao Trung hoa vừa mới truyền lệnh cho tòa Công sứ Trung hoa ở Đông kinh biện bác cái thuyết của Nhật bản: «không nhận rằng nước Nhật bản có giúp cho cuộc vận động đã thành tựu là tuyên bố Mãn châu làm nước độc lập».

Thượng-hải 26 Mars. — Cuộc Hội-nghị Trung Nhật để điều đình giảng hòa đã bắt đầu họp kỳ thứ hai vào hồi 10 sáng. Trong chương trình nghị sự, có những điều kiện đại cương về sự đình chiến. Các đại biểu Nhật-bản cố yêu cầu cho sự đình chiến đó kết cục thành một sự giải quyết hoàn toàn tất cả các vấn đề, tựu trung có cả việc đình chỉ cái phong trào «bài Nhật».

Bản dự thảo hiệp ước đình chiến do nước Nhật-bản đưa ra, đã công bố hôm nay. Bản này gồm có bảy điều khoản và hai đoạn phụ đính, khởi nghị rằng: đình chiến ngay lập tức; quân Trung-hoa vẫn cứ đóng nguyên ở những địa điểm hiện thời của họ; quân Nhật-bản sẽ rút vào bên trong tô giới quốc tế và khu vực những đường cái ở bên ngoài tô giới. Khoản khởi nghị Nhật-bản này lại nói thêm rằng: Vì số quân Nhật bản nhiều quá, vậy nên một phần quân sẽ đóng tạm ở địa phận Trung-Hoa tiếp giáp với khu vực những đường cái ở bên ngoài tô giới.

Về vấn đề, «Ủy hội mười hai người», Nhật-bản lại dự định rằng: Những tàu bay Trung-hoa và những tàu bay Nhật-bản có dấu hiệu riêng sẽ được phép bay đi để khảo sát việc rút quân. — Sẽ tổ chức một đội Cảnh binh Trung-hoa để duy trì trị an và trật tự mà sẽ cử những nhà chuyên môn ngoại quốc làm huấn luyện viên và sĩ quan trong đội cảnh binh ấy. Chính phủ Trung ương Trung-hoa sẽ ra một tờ tuyên ngôn chính thức về việc này. Đội cảnh binh ấy sẽ giữ việc duy trì công an trong những địa hạt rút quân. Chưa chắc Chính phủ Trung hoa có thừa nhận điều khởi nghị này, vì có lẽ Chính phủ ấy cho rằng. Như thế tức là định mở rộng tô giới quốc tế, về phía Bắc đến tận Giang loan và Ngô tùng, về phía Tây dọc theo đường xe lửa Thượng hải - Nam kinh từ Hiệp bác đến Nam tường. Người Trung hoa cũng phản đối sự triệt binh ở miền đó.

Thượng hải, 26 Mars. — Sau kỳ họp phiên hôm thứ bảy, Hội nghị Trung Nhật tạm nghỉ, đến hôm thứ hai sẽ họp lại. Một bản công văn thông báo của Nhật bản nói rằng: «Đôi bên đã thương lượng ổn thỏa về sự lập một Ủy hội Trung Nhật, lại có cả các Đại biểu của bốn nước bè bạn để giám thị việc hai quân Trung Nhật cùng rút, và về sự quy định chức vụ của Ủy hội này.»

Vấn đề «ấn định đường rút quân Nhật bản» hiện chưa giải quyết xong. Người Trung hoa thì yêu cầu Nhật bản rút quân vào bên trong tô giới quốc tế và khu vực những đường cái ở bên ngoài tô giới. Người Nhật bản thì hình như muốn yêu cầu chỉ rút quân đến đường Szetse ling (Sư tử lâm) ở phía Bắc Ngô tùng, trên bờ sông Thanh giang, tại Chân như ở phía tây Hạp bắc, như thế là quân Nhật bản vẫn còn đóng trong một khu vực hệ trọng ở nội địa Trung hoa. Điều yêu cầu này do Tướng Uyeda đưa ra hôm qua, xuýt nữa đã làm cho cuộc điều đình bỏng bét. Các Đại biểu Trung hoa vẫn bi quan và đã đem mọi việc trình với Chính phủ Trung ương.

Một quả bom ném vào khu nhà ở cũ của quan Công-sứ Nhật bản

Thượng hải, 26 mars — Có một quả bom ném vào trong khu nhà ở cũ của quan Công sứ Nhật bản. Một người đầy tớ gái bị thương xoàng. Có lẽ người chủ động việc mưu hại này tưởng rằng quan Công sứ Nhật bản nay vẫn ở tại đó. Người ta đoán rằng người chủ động việc này là một người phản đối cuộc điều đình giảng hòa Trung Nhật.

Tình hình quân sự

Thượng-hải, 26 mars. — Một điện tin của người Nhật-bản nói rằng: Nghĩa quân Trung hoa đã đánh những quân Nhật-bản định đi bộ; một người bị giết.

Thượng-hải, 29 mars — Cuộc đàm phán Trung Nhật đã tiếp tục sáng hôm nay và chiều hôm qua có các Đại-biểu Pháp Anh, Hoa-kỳ và Ý chứng kiến. Vấn đề «rút quân Nhật-bản» vẫn gây nên một nỗi khó khăn. Nhưng huấn lệnh của chính phủ Trung-ương Trung-hoa gửi đến cho Đại biểu Trung-hoa không cho đoàn ấy thừa nhận điều khởi nghị của Nhật-bản trong lúc cuối cùng hình như định chỉ rút quân Nhật bản đến đường Ngô tùng — Giang loan ở phía Bắc tô giới quốc tế trên đường xe lửa Thượng hải — Ngô tùng.

Thượng-hải, 29 3 — Sau một kỳ họp buổi sáng chưa tiến bộ được chút nào vì các Đại biểu Trung-hoa và các đại biểu Nhật bản không đồng ý với nhau về vấn đề «rút quân Nhật bản ở Thượng-hải», thì Hội nghị đình chiến tạm đến mai sẽ họp lại. Sự các Đại biểu Trung Nhật không đồng ý với nhau như thế, đã làm mất ý nghĩa sự ưng thuận điều thứ nhứt trong bản án văn về công việc của Hội nghị là đều dự định «lập tức đình chiến» mà thực sự đã thực hiện được từ hôm 4 mars rồi.

Các báo Trung hoa đối với Ủy hội điều tra

Thượng-hải, 29 Mars. — Các báo Trung-hoa tỏ ý hoan nghênh một bài diễn-văn của Lord Lytton là chủ tịch «Ủy hội điều tra việc Mãn-châu» của Hội Quốc-liên đọc ở Nam-kinh; trong bài ấy có nói rằng cần phải giữ gìn cho sự hoàn toàn về đường lĩnh thổ và về đường hành chánh của nước Trung-hoa. Thế nhưng, các báo ấy không tán đồng cái ý của Ủy hội định đi thăm Hán-khẩu trước khi lên Mãn-châu; các báo ấy e rằng: cái quang cảnh những sự rối loạn — mà những sự rối loạn ấy một phần là bởi cớ Hán-khẩu ở kề ngay những bọn quân cọng sản — sẽ khiến cho Ủy hội có cái quan niệm không tốt. Nghe đâu việc Ủy hội đi thăm Hán-khẩu là do các viên Tham tán Nhật bản khuyên.

Thượng hải, 29 mars. — Lịnh cấm đèn lửa thi hành ở Thượng-hải từ ngày 1er-2, đến ngày kia sẽ bãi đi.

Lại bắn nhau

Thượng hải, 29. — Sáng hôm nay những binh dân Trung hoa và những lính canh Nhật-bản bắn lẫn nhau.

Nước mới Mãn-châu

Trường-Xuân, 29 mars. — Có điện tin từ Trường xuân gửi đi rằng: Giặc cỏ chực đánh thành Trường xuân. Trường-xuân vốn không đặt mọi cách phòng vệ kiên cố, nay các nhà đương cục đang cho đặt mọi cách phòng vệ ở đó.

Có tin báo có ba ngàn giặc cỏ ở gần Noun-gan; hiện đã phái một toán Cảnh binh đến đấy. Sáng hôm nay, có mấy chiếc tàu bay Nhật bản từ Trường xuân bay đi để giúp ba nghìn giặc cỏ đương tụ họp chực đánh Noun-gan cách Trường xuân sáu mươi cây số về phía Bắc.

Binh lực của Nga ở Viễn-đông

Riga, 27 mars. — Tướng Boogersk, người nước Lettonie, nguyên tổng trưởng bộ binh, mới đăng trong báo Sievo-tais ở Riga một bài, trong nói rằng: nước Nga mấy lâu nay rất chú ý đến những việc xảy ra ở Trung hoa.

Người ta đã biết mới đây nước Nga có cuộc điều đình với Nhật bản về sự dùng phần thuộc Nga trong đường xe lửa Trung Đông để chở quân. Trong 6 tháng gần đây nước Nga có đem sư đoàn thứ 6 sang tăng thêm cho binh lực Nga ở Viễn đông. Sư đoàn, Staline đã đem từ Krasnoïarsk đến Spassk ở phía bắc Hải sâm uy, bộ tham mưu của đội quân thứ 18, và bộ tham mưu của sư đoàn thứ 35 đã đem từ Irkoutsk đến Xích tháp, đó là chưa kể những đoàn chuyên môn mới tổ chức ở địa phận ven bờ và những cách mà các báo không nói đến.

Như vậy cũng đủ tỏ rằng Nga đã dự bị sẵn sàng để giữ gìn những quyền lợi ở ven bờ Thái bình dương, nhứt là về phía Bắc bộ khu vực đường Trung Đông thiết lộ; nếu nước Nga bỏ chỗ đó, thì thế tất lỡ mất Hải sâm uy và vịnh Droumid, mà sự sửa sang bắt đầu từ tháng 2 năm 1930 đã phải phí tổn một món tiền to.

Điều đình về các việc cuộc vui sắp đình công

Paris 27 3. — (Rad.) Sự hăm dọa chiều mai sẽ đóng cửa các cuộc vui, như hát, chớp ảnh v. v. đã tạm điều đình khi 11 giờ với chính phủ: các ông chủ bằng lòng để đem việc này ra hạ nghị viện. Mà cốt yếu là xin giảm, 2 1/2 phần trăm và 5 phần trăm về những thuế ấy.

Paris 28 3 — Ông Tardieu cho các đại biểu của các cuộc vui hay rằng chánh phủ bằng lòng giảm bớt một món thuế cho những trường hát, và cho các nhà chớp bóng mắc chịu một số tiền là 12.000.000 để tiện cho nghề. Ông hứa sẽ có một điều luật sửa đổi cách đánh thuế các cuộc vui.

XÃ HỘI HỌC

(Tiếp theo trang 3)

mà không toàn, vì xung đột kiết hợp gây ra tại chỗ chủng tộc khác nhau mà tinh thần tác dụng lại ở trước khi thành lập kia. Tức như văn hóa Hy-lạp La-mã cùng pháp điển của Nhà diễn không phải chuyên bởi sự cạnh tranh mà được, còn trên thế-giới cũng có nơi vì chiến tranh mà tiêu diệt, cho rằng khác giống xung đột nhau mà giải thích toàn thể hiện tượng xã hội, thuyết ấy quá thiên. Đến cái thuyết yếm bức, đương lúc cạnh tranh kích thích, có cái hiện tượng ấy thực, song thế thì oai quyền do một người chuyên lấy, làm sao mà phổ cập cho xã-hội được, nên thuyết ấy cũng chỉ là lời khách quan mà thôi.

(Còn nữa)

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 44, Rue de Grenelle, PARIS

và cũng các nhà thuốc có danh

Thuốc chữa bệnh xán

Người nước ta hay ăn thịt tái nên hay mắc phải bệnh xán. Người có bệnh, nếu không uống thuốc, cứ để con xán trong mình lâu năm thì rất nguy hiểm, bởi vì nó cắn chết người.

Một ngày nó ra kể đến mấy lần, như cái xơ mít, mà lúc nó ra đến chỗ hậu môn thì thấy nôn nôn thật rất khó chịu.

Thuốc bán một liều (hai chai), mỗi chai sáu hào.

Các hiệu Đại-lý bán thuốc cai nha phiến của tôi đều có bán thuốc xán cả.

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 Phố Tả-trường -:- NAMDINH

YÊU NƯỚC PHẢI YÊU NGHỀ

Thuốc là nghề rất quan hệ cho tính mạng loài người. Nghề thuốc nam ngày nay suy đồi quá, Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *hết lòng nghiên cứu để bảo tồn thuốc nam, hiện đã chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán rất linh nghiệm, đã được bằng nhà nước cấp khen, xin các ngài đồng bang chiếu cố mua dùng thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, *để chấn hưng cho nghề thuốc nam.*

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *cần dùng nhiều người làm Đại-lý ở các tỉnh TRUNG-KỲ, NAM-KỲ, AI-LAO và CAO-MÊN, ngài nào sẵn lòng làm Đại lý, xin cứ viết thơ lấy trương trình và catalogue.*

Bản đường mới chế ra thứ dầu **Nam-Thiên-Quất-Thần** *là thứ dầu Nội hóa rất tốt rất quí, xưa nay chưa có thứ dầu cho tốt bằng, người Việt nam nên dùng dầu Nam Thiên, có bán tại các nhà Đại lý ở các tỉnh.*

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

46, rue Bac-ninh à NAM-DINH

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-chăn v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thới» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội bán N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương -:- CHOLON

RẤT CÓ ÍCH NÊN XEM

Y học nước ta từ xưa tới nay không có trường dạy học chuyên môn, những vị thuốc không có thí nghiệm, chữa bệnh không có xem xét đến mạch, duy chỉ lấy bản phép cọng văn rấn thiết làm đích, chữa theo bản phép ấy nên không khỏi thời bịa lại số, đến như những nhà lương-y biết được hơn phép ấy thời rất ít, còn những hạng không học, chỉ xem qua sách thuốc mấy bài gia truyền cũng lại dạng con dao của làm kế sinh nhai [illegible] rất nhiều, nay bản hiệu chuyên nghề làm thuốc, học rất công phu, chuyên tâm kĩ cứu đông tây y học, bệnh đáng rất mà chữa theo hóa học bệnh thuốc bản huyết thai đáng bắt được, bản hiệu xem mạch biết đích bệnh căn, hoàn tán cao đan chế luyện cực tinh tế, chữa đủ các bệnh người lớn trẻ con đã một đa sau càng [illegible], đến như những bệnh cấp nguy cấp đến nơi các thầy đã chê, khi mời đến bản hiệu chữa khỏi được nhiều, người có trả tiền, người nghèo làm phúc.

Chữa các bệnh như sau này

Đàn ông mộng tinh di tinh bạch tinh đường sinh không đẻ, đàn bà kinh huyết không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết xám, huyết loãng, kinh thủy ra liên miên, băng huyết, thai tiền sản hậu, khí hư bạch đái, đau bụng, đau lưng kinh niên, ho lao, ho hen, đàm suyễn thổ, thổ huyết, khái huyết, khạc huyết, nục huyết, tiện huyết, phong thấp, phù thũng, tê bại, cổ trướng, bàng tích, sốt rét, sốt nóng, trẻ con cam kinh tả lị, đau mắt màng mộng, đau mắt có lông cặm, lậu ra giang mai chữa được nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường, nọc lậu hay nọc giang mai đã [illegible] sinh ra kinh không đều, hoặc sinh bạch đái, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, các bệnh này mua thuốc mỗi hộp 1p00.

Thuốc cai nha phiến này [illegible] người rất khỏe, nặng độ 15 ngày, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được thì trả lại tiền, khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có [illegible], người yếu hay khỏe, có [illegible] không, để còn chế thuốc cho hợp với bệnh, hiện thuốc này có giấy chứng nhận không có chất thuốc phiện, như các thứ thuốc cai khác, khi uống thời chừa, khi thôi thì hút, hút như đáng độ 2, 3 đồng, nặng thời 4, 5 đồng, rất nặng gấp đôi tây bệnh, ngài nào muốn chừa, mà trong người có bệnh, thời nên viết thơ cho chủ nhân để còn xét bệnh chế thuốc, hãy ngài nào trong người không có bệnh mà chừa thời mua thuốc ở các đại lý uống cũng thôi được.

Thuốc cai nha phiến [illegible] Hạng nhất số 1, 5p00 một va. Hạng nhì số 2, 3p00. Hạng ba số 3, 2p00 [illegible], xin những song bổ hoàn số 17 mỗi hộp 1p00 uống vào cho thêm sức khỏe trong khi bỏ hút.

CÁC ĐẠI LÝ:

M. Ngân Thái-nguyên Anh-hòa-Dương Hải dương, Thái bình-Đường Thái bình, Trung-kỳ: tiệm Đông-Kinh ở Dalat, Lê-nam-Hưng ở Phan-thiết, Phạm-Bằng ở Phan-rang, Nam-kỳ: Vĩnh-hiệp Phát ở Long-xuyên, Annam Dược-phòng ở Bạc-liêu, Cao-mên: Trần-khánh-Tường, Pnompenh Laos: Nguyễn-văn-Đàng ở Paksé. Gởi thơ để bì cho chủ nhân:

M. TRẦN-ĐẮC-SỬ dit TAM-TỈNH Y-QUÁN

N° 38 rue de la Pipe -:- *HANOI*

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TICH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tich đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng bịnh ít thấy đi tiện hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p40.

VÕ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lechtray HAIPHONG. ÂN-TỨ Kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	: Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG ở Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	Hiệu ông ĐỘI-CHẨN
VINH	: Hiệu SINH HUY, phố Gare.
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO	: HOÀNG ĐẮC - VINH 188, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê-Quỳnh Commerçant. khắp ba kỳ có Đại-lý bổ cả.

Sách thuốc Việt-Nam

Do nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt nam xuất bản, nó rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, phép trị bệnh, bằng thuốc ta, làm toàn bằng chữ Quốc ngữ, dễ hiểu, dễ thuộc.

Về phần «TÍNH CÁC VỊ THUỐC», nói rõ cách phân biệt thiệt, giả, tốt, xấu, hình, chất, khí, vị, phép bào chế, rất kỹ càng.

Một bộ 6 quyển và «tính các vị thuốc» 3 quyển, mỗi quyển 0$30, cước mỗi quyển 0$13

Ngài nào mua cả chín quyển, gởi tiền ngay một lúc, tính giá 3$30 cả cước. Mua sách xin giả tiền trước.

Đã ra đến quyển thứ tư

Thơ và mandat gởi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

123 phố Khách, NAM-ĐỊNH

BẮC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người mệt một thứ, đâm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cắn cái nhói một cái, xem đã có mủ vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lên BÀ thì người ấy mắc bệnh đau GIÀ-CON (Métrite) khí hư, huyết bạch, băng huyết v. v, thì sinh đẻ rất hiếm, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương các vi trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay sốt, đức đầu, đau mình, đầu các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người để rồi, đẻ ra hủi ra học, đẻ con thiếu cái nọ, thiếu cái kia, ta cho là để quấy ngộ, vì cái nọc này nó chuyền-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến cháu chắt, v. v. vì thế nhiều người thấy không có bệnh khi xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỞ LOÉT (Chancre-mou) bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này dù nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lên BÀ có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long ở PHAN-THIẾT, PHÚC HÀ 67 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bát) ở HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant cầu Tây ở QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sở ở Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau ở Bạc-liêu (Cochinchine) nếu ngài muốn mua thì gửi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gửi nhận hóa giao ngân ra chóng cho như ai muốn làm đại-lý xin viết thư về bản-hiệu.

MỚI VỀ...

KÍNH DƯƠNG-MỤC

Gọng vàng, gọng đồi mồi, mắt trắng, dâm, đen, vàng giá từ 1$00 đến 3$00.

CHAPEAU DE PAILLE

Kiểu MOSSANT tân thời của người lớn. Hạng nhất	6$00
Hạng nhì	4.00
Hạng ba	3.00

CRAVATE D'ÉTÉ

Có nhiều mùi khác nhau, cravate crêpe de Chine giá tiền từ 1$20 đến 2$00. Cravate-pochette giá 3$00

Các thứ hàng này buôn tận gốc, do các nhà chế tạo lớn ở Pháp gởi sang nên giá bán được rẻ mà hàng tốt MUA BUÔN GIÁ RẤT HẠ. Các quý khách ở xa mua hàng xin nhớ gởi trước về 1$00 làm tin, hoặc bằng mandat hoặc bằng Timbre poste, còn thiếu sẽ xin gởi lãnh hóa giao ngân. Mandat đề tên:

NGUYỄN-TỪ dit SINH-HUY

44 — Rue Maréchal Foch — 44

VINH

CỐ-TINH BỔ-THẬN

Bệnh khí hư khí loãng khí lạnh, thường sinh ra chứng MỘNG-TINH (đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà tinh khí xuất ra) DI-TINH (lúc nhọc mệt quá để ý nghĩ mê man, bất hòa, tuần tức, mà tinh khí tự nhiên xuất ra đầm đìa không biết) HOẠT TINH (đi lại với đàn bà tinh khí chóng xuất, hoặc vừa đi lại với đàn bà tinh khí đã xuất ngay). Đó là do tinh khí bất cố, thận thủy suy bại, chứng này khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nhức đầu, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, hay khiếp sợ, ít dùng bàn tuấn, sinh ra lười biếng, nếu biết thuốc mà trị ngay thì dơ tốn tiền, bệnh lại chóng khỏi, nếu để lâu không chữa, để đến nỗi sinh ra chứng mộng-tinh, di-tinh, hoạt-tinh, như đã kể trên, thì rất có hại đến đường sinh dục, còn cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh này phần nhiều người mắc lắm trong khoảng 18 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Muốn tránh cho khỏi thì phải lập tức dùng 6 lọ Cố-tinh Bổ-thận giá 3$00, thiệt là một môn thuốc để quảng tự diên niên rất là bổ ích cho đời.

Tiểu-Hạnh-Lâm *kính cáo*

Đại lý độc-quyền: SINH-HUY

44, rue Ml Foch — VINH

Nhờ mua thuốc xin gởi trước 1$00 làm tin.

KINH-TẾ KHỦNG-HOÀNG

Thưa các Ngài,

Ít lâu nay bị tấn công kinh tế khủng hoảng, nên bản hiệu định hạ giá là 12%, theo như giá trong cuốn Catalogue 1932 của bản hiệu. Như vậy là chỉ hướng bản hiệu buôn bán theo thời, cốt sao cho qua (Đời khó khăn), mà mong cho công nghệ vững bền, ấy giám mong các ngài yêu công nghệ An Thành, mà duy trì cho công nghệ An-Thành được qua (Đời khó khăn). Được thế chắc lòng nhờ ơn của An-Thành không phải là không nhớ vậy.

Thưa các Ngài,

Hồi năm ngoái bản hiệu có chế ra thứ giày vải trắng đế bằng Crêpe Anglaise bán 2$50 1 đôi, mà nay chỉ bán có 2p00. Mua buôn tính giá đặc biệt. Có Catalogue 1932 nếu

An-Thành

37 — Phố Hàng Đào — 37
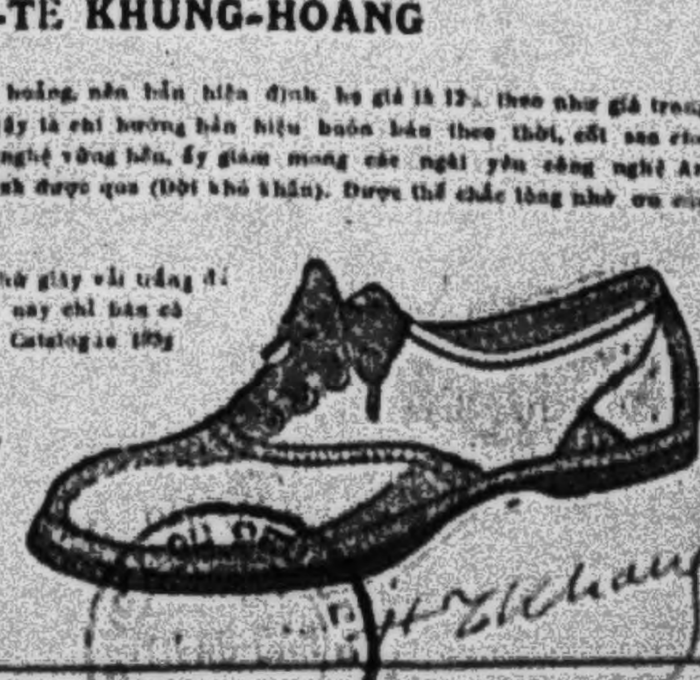
HANOI